

Số: /UBND-TH

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2024

V/v triển khai thực hiện
xét nâng ngạch công chức

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (sau đây gọi tắt là Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP) và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh;

UBND tỉnh triển khai thực hiện việc xét nâng ngạch công chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC XÉT NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC

Cán bộ, công chức (bao gồm cả cán bộ, công chức được luân chuyển về làm cán bộ cấp xã) hiện đang làm việc tại các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được xét nâng ngạch công chức trong các trường hợp sau đây:

1. Đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại các điểm a, b và c khoản 3 Điều 30 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP và có thành tích trong hoạt động công vụ được cấp có thẩm quyền công nhận.

2. Đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại các điểm a, b và c khoản 3 Điều 30 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP và được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý quy định tại Điều 31b Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP.

II. NGUYÊN TẮC XÉT NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, nguyên tắc xét nâng ngạch công chức cụ thể như sau:

1. Chỉ thực hiện xét nâng ngạch lên ngạch cao hơn liền kề với ngạch đang giữ. Trường hợp đạt thành tích cao hơn so với thành tích để được xét nâng ngạch lên ngạch cao hơn liền kề thì cũng chỉ được xét nâng ngạch lên ngạch cao hơn liền kề và không được sử dụng thành tích này để xét nâng ngạch lần sau.

2. Việc xét nâng ngạch đối với công chức có thành tích trong hoạt động công vụ phải bảo đảm phù hợp với cơ cấu ngạch của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tiêu chuẩn của thành tích đạt được phải trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ và bảo đảm bố trí công chức làm công việc ở vị trí việc làm phù hợp với ngạch được xét.

3. Việc xét nâng ngạch đối với công chức được bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý phải gắn với yêu cầu của vị trí việc làm do cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức phê duyệt.

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC

Căn cứ quy định tại Điều 31, 31a, 31b Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, điều kiện, tiêu chuẩn nâng ngạch công chức được quy định cụ thể như sau:

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm xét nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không đang trong thời hạn xử lý kỷ luật; không đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; không đang trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ (không yêu cầu chứng chỉ ngoại ngữ, tin học) và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch dự xét.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với trường hợp xét nâng ngạch khi có thành tích trong hoạt động công vụ

a) Xét nâng ngạch từ ngạch nhân viên hoặc tương đương lên ngạch cán sự hoặc tương đương; từ ngạch cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương nếu đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên do có thành tích trong công tác và được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm xét nâng ngạch.

- Có 03 năm công tác liền kề trước năm xét nâng ngạch được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Xét nâng ngạch từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương nếu đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Được tặng Huân chương Lao động hạng Ba trở lên và được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm xét nâng ngạch.

- Được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ và có 03 năm công tác liền kề trước năm xét nâng ngạch được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên và có 03 năm công tác liền kề trước năm xét nâng ngạch được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

c) Xét nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương nếu đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Được tặng Huân chương Lao động hạng Nhì trở lên và có 03 năm công tác liền kề trước năm xét nâng ngạch được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

d) Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có số lượng công chức đủ điều kiện xét nâng ngạch do có thành tích trong hoạt động công vụ nhiều hơn so với cơ cấu ngạch công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì việc xác định công chức được xét nâng ngạch thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau đây:

- Công chức có thành tích khen thưởng cao hơn; trường hợp bằng nhau thì xét công chức có nhiều thành tích khen thưởng hơn trong thời gian giữ ngạch.

- Công chức có thành tích thi đua cao hơn; trường hợp bằng nhau thì xét công chức có nhiều thành tích thi đua hơn trong thời gian giữ ngạch.

- Công chức là nữ.

- Công chức là người dân tộc thiểu số.

- Công chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh).

- Công chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Trường hợp vẫn không xác định được người được xét nâng ngạch thì cấp có thẩm quyền quản lý hoặc được phân cấp thẩm quyền bổ nhiệm ngạch xem xét, quyết định.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với trường hợp xét nâng ngạch khi được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Xét nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương khi được bổ nhiệm vào các chức vụ, chức danh từ Giám đốc Sở và tương đương trở lên thuộc UBND tỉnh.

b) Xét nâng ngạch lên chuyên viên chính hoặc tương đương khi được bổ nhiệm vào các chức vụ, chức danh Phó Giám đốc Sở và tương đương thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện và tương đương.

c) Việc xét nâng ngạch theo quy định tại khoản này không áp dụng đối với người được giao quyền hoặc giao phụ trách cơ quan, tổ chức, đơn vị.

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC

1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày công chức đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng ngạch, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm rà soát việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện và nguyên tắc xét nâng ngạch, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, quyết định theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 74 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, kèm theo hồ sơ có liên quan, cụ thể:

a) Tờ trình của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đề nghị xét nâng ngạch và đề xuất chỉ tiêu xét nâng ngạch (theo Phụ lục 1 đính kèm Công văn này).

b) Quyết định của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố về phân bổ số lượng biên chế theo cơ cấu ngạch.

c) Danh sách công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện nâng ngạch (theo Phụ lục 2a, 2b đính kèm Công văn này).

d) Hồ sơ cá nhân của các công chức đề nghị xét nâng ngạch theo thành phần quy định tại Mục V Công văn này).

2. Trên cơ sở đề nghị, hồ sơ cung cấp của các cơ quan, đơn vị, địa phương quy định tại khoản 1 Mục này, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện việc xét nâng ngạch; lưu giữ, quản lý hồ sơ xét nâng ngạch của công chức theo quy định của pháp luật.

V. HỒ SƠ XÉT NÂNG NGẠCH

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm rà soát về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện và nguyên tắc xét nâng ngạch, chỉ đạo công chức cung cấp Hồ sơ xét nâng ngạch theo các thành phần hồ sơ cụ thể như sau:

1. Sơ yếu lý lịch công chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ.

2. Bản nhận xét, đánh giá của cơ quan sử dụng công chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét nâng ngạch công chức theo quy định (về chức vụ hiện giữ; trình độ đào tạo; tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; đánh giá xếp loại chất lượng năm gần nhất với năm đăng ký xét nâng ngạch).

3. Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về đánh giá, xếp loại chất lượng công chức năm liền kề với năm dự xét nâng ngạch (Quyết định hoặc Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức).

4. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch công chức dự xét và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch dự xét.

5. Bản sao các Quyết định liên quan của cá nhân, gồm: Quyết định tuyển dụng, quyết định công nhận hết tập sự, các quyết định chuyển ngạch (nếu có) và các quyết định nâng lương trong toàn bộ quá trình công tác.

6. Các văn bản, hồ sơ có liên quan minh chứng điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng ngạch theo quy định tại Điều 31a, 31b Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP.

VI. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Cơ quan, đơn vị, địa phương cử cán bộ, công chức dự xét nâng ngạch chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ và các yêu cầu khác của ngạch công chức dự xét; cơ cấu ngạch công chức và đề xuất chỉ tiêu xét nâng ngạch; lập danh sách và hồ sơ đủ điều kiện dự xét nâng ngạch gửi Sở Nội vụ để tổng hợp tham mưu theo quy định.

Không cử cán bộ, công chức không đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia xét nâng ngạch. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương đã vượt tỷ lệ cơ cấu ngạch công chức theo quy định thì không thực hiện việc xét nâng ngạch. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có số lượng công chức đủ điều kiện xét nâng ngạch do có thành tích trong hoạt động công vụ nhiều hơn so với cơ cấu ngạch công chức thì thực hiện việc ưu tiên theo quy định tại điểm 2.4 khoản 2 Mục III Công văn này.

2. Sở Nội vụ

Tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp danh sách công chức đề nghị xét nâng ngạch do các cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp.

Thẩm định, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng ngạch.

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh: Quyết định bổ nhiệm ngạch, xếp lương đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương sau khi có ý

kiến thống nhất của Bộ Nội vụ; quyết định bổ nhiệm ngạch, xếp lương đối với công chức ngạch chuyên viên chính hoặc hoặc tương đương.

Quyết định bổ nhiệm ngạch, xếp lương đối với công chức ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở xuống.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để được xem xét, hướng dẫn.

Nhận được Công văn này, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Mh_05).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị